

Thế Thơ śloka

'Saundarananda' được viết bằng thể thơ śloka, từ gốc là 'śru' có nghĩa là 'nghe'; khi được diễn âm đúng cách thì nghe như một bài ca, với tiết tấu ngắn dài được quy định chặt chẽ, còn cao độ thì có nhiều lối khác nhau.

Mỗi śloka của thể thơ này gồm có 4 câu (pāda): a, b, c, d, thường được trình bày dưới hình thức gồm hai giòng ab và cd. Giòng thứ nhất ab được ngắt bằng số đơn (|) gọi là danḍa, còn giòng thứ hai cd được ngắt bằng số kép (||) gồm hai danḍa.

Ví dụ câu thơ đầu tiên của 'Saundarananda' (8 x 4):
Gautama Kapilo nāma munirdharmabhṛtām varāḥ|

-----a-----b-----
babhūva tapasi śrāntaḥ kakṣivaniva gautamaḥ||1||
-----c-----d-----

Vần điệu (chandas) được tính theo số lượng của âm (akṣara). Có hai loại:

1. Cả 4 câu (pāda) a, b, c, d đều có số lượng âm giống nhau, thường gặp là 8 hoặc 11 âm cho mỗi câu (pāda), như vậy 8 x 4, hoặc 11 x 4. Các dạng khác 9 x 4, ... , 13 x 4, ... , 15 x 4, v.v.... ít gặp hơn.
2. Giữa các câu (pāda) a, b, c, d có số lượng âm khác biệt nhau, tuy nhiên số lượng âm của a + b = số lượng âm của c + d để có được sự cân bằng.

Về âm cũng có hai loại: âm nhẹ (laghu) hoặc nặng (guru), được qui định bởi nhịp (mātrā) ngắn dài; âm nhẹ gồm có một nhịp, âm nặng gồm có hai nhịp.

1. Âm nhẹ (laghu) gồm có các nguyên âm đơn loại ngắn: a, i, u, r, l hoặc lṛ.
2. Âm nặng (guru) gồm:
 - các nguyên âm đơn loại dài: ā, ī, ū, ṛ, ṛḥ, và các nguyên âm kép: e, ai, o, au.
 - các nguyên âm đơn loại ngắn hoặc dài theo sau bởi visarga hoặc anusvāra, ví dụ: aḥ, āḥ, iḥ, īḥ, v.v... hoặc am, ām, im, īm, v.v...
 - các nguyên âm đơn loại ngắn theo sau bởi 2 hoặc 3 phụ âm.
 - Âm cuối cùng của một phần (pāda) được tính là hai nhịp (mātrā) không kể âm nhẹ (laghu) hoặc nặng (guru), vì khi ấy là lúc tạm nghỉ để lấy hơi.

Chúng tôi không trình bày sự qui định về nhịp (mātrā) ngắn dài của thể thơ này vì khá phức tạp.

Và các śloka gồm 4 câu (pāda) cứ tiếp tục được lập lại như thế dài bao nhiêu tùy theo ý của tác giả.

Trong chương I, tác giả đã sử dụng dạng 8 x 4 này từ (1) đến (58). Sau đó để báo hiệu phần kết thúc, tác giả đã thay đổi tiết tấu bằng cách thay đổi số lượng âm trong mỗi câu (pāda) ở (59) thành 12 + 10 và 13 + 9, ở (60) là 15 + 7 và 15 + 7, ở (61) là 11 + 15 và 16 + 10, rồi kết thúc ở (62) bằng 14 x 4.

Trong 18 chương của tác phẩm Saundarananda này, tác giả đã bắt đầu mỗi chương bằng cách sử dụng thể thơ śloka dưới nhiều dạng khác nhau. Ví dụ, ở chương I và II là 8 x 4, đến chương III lại đổi thành 10 x 4, v.v... và kết thúc ở chương XVIII là 11 x 4.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:



- *The Saundarananda of Asvaghosa*, nguyên bản Sanskrit và bản dịch Anh ngữ của E. H. Johnston, M.A.
- *Saundarananda Mahakavya of Mahakavi Ashvaghosa*, nguyên bản và chú giải tiếng Sanskrit cùng bản dịch tiếng Hindi của Dr. Ramashankar Tripathi, M.A., Ph.D.
- *Asvaghosa's Buddhacarita or Acts of the Buddha*, nguyên bản Sanskrit và bản dịch Anh ngữ của E. H. Johnston, M.A.
- *Kho Tàng Pháp Bảo - Dhamma Dhana* của soạn giả Bhikkhu Nāga Mahā Thera - Tỳ Khưu Bửu-Chơn.
- *A Sanskrit Grammar for Students* của Giáo sư Arthur A. Macdonell.
- *A Classical Dictionary of Hindu Mythology and Religion, Geography, History, and Literature* của John Dowson, M.R.A.S.
- *A Sanskrit - English Dictionary* của Monier - Williams, M.A., K.C.I.E.
- *The Pali Text Society's Pali - English Dictionary* được biên soạn bởi T. W. Rhys Davs, F.B.A., D.Sc., Ph.D., LL.D., D.Litt. và William Stede, Ph.D.
- *Buddhist Hybrid Sanskrit Grammar and Dictionary* của Giáo sư Franklin Edgerton.

